

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/DS-ST

Ngày 12/8/2020

“Về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Văn Hiến.

Ông Lê Văn Vững.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa: Ông Lương Ngọc Tiến - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 tháng 6, 24 tháng 7 và ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 696/2017/TLST- DS ngày 18 tháng 12 năm 2017, về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 126/2020/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2020 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 321/2020/QĐST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP X.

Địa chỉ: Tầng 8 V, 72 đường L1 và 45A đường L2, phường B, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Thiện T - Giám Đốc Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Vi Hữu H – Tổ trưởng Tín dụng cá nhân – Eximbank Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền ngày 30/5/2018).

Bị đơn: Anh Bùi Thế D, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số 35/D đường H, khóm 4, thị trấn M, huyện T, Đồng Tháp.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Chị Bùi Kim T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số 35/D đường H, khóm 4, thị trấn M, huyện T, Đồng Tháp.

- Chị Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1970.

- Anh Võ Hồng H2, sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ: Số 394/TT đường T, thị trấn M, huyện T, Đồng Tháp.

- Anh Ngô Văn T, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Khóm 3, thị trấn M, huyện T, Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Quốc V, sinh năm 1987. Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn M, huyện T, Đồng Tháp.

(Anh H có mặt tại tất cả các phiên tòa. Anh D có mặt tại phiên tòa ngày 12/8/2020. Chị T và anh V vắng mặt tại tất cả các phiên tòa không có lý do. Chị M và anh H2 có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP X có người đại diện theo ủy quyền là anh Vi Hữu H trình bày:

Theo HĐTD số: 2000-LAV-201500638 ngày 10/02/2015; Trị giá tài sản thế chấp: 810.000.000 đồng.

Ngày 10/02/2015, anh Bùi Thế D ký với Eximbank-CNTPHCM Hợp đồng tín dụng số 2000-LAV-201500638 để vay số tiền 600.000.000 đ (Bằng chữ: Sáu trăm triệu đồng). Thời hạn vay 60 tháng. Mục đích sử dụng vốn vay: Thanh toán tiền mua xe Ford Transit. Lãi suất: 10%/năm tính trên dư nợ giảm dần. Lãi suất này được cố định trong thời gian 01 năm kể từ ngày HĐTD có hiệu lực. Sau một năm lãi suất cho vay bằng lãi suất tiết kiệm 13 tháng (Lãi cuối kỳ, không tính lãi suất dự thưởng, lãi suất bậc thang) + 4%/năm theo biểu lãi suất tiết kiệm công bố của Eximbank tại thời điểm thay đổi. Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất cho vay. Phạt vi phạm do chậm trả lãi như sau:

Số tiền lãi chậm trả x lãi suất phạt (150% lãi suất cho vay
trong hạn

Số tiền phạt
vi phạm = $\frac{(\text{lãi suất năm}) \times \text{số ngày chậm trả lãi}}{360}$

Thực hiện hợp đồng trên, Eximbank-CN.HCM đã giải ngân cho anh Bùi Thế D số tiền 600.000.000 đồng theo 01 khế ước nhận nợ:

Kiểm Khế ước nội bộ số 2000-LDS- 201502764 ngày 13/02/2015.

Thời hạn vay 60 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên (ngày 13/02/2015). Lịch trả nợ gốc hàng tháng vào ngày 29 với số tiền 20.000.000 đồng lịch trả vào ngày 29 hàng tháng.

Tài sản đảm bảo: Thẻ chấp Ford Transit biển số đăng ký 66B - 006.28 do cá nhân anh Bùi Thế D làm chủ sở hữu. (theo Giấy chứng đăng ký xe mô tô số 002066 do Công An tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 09/02/2015) theo hợp đồng thế chấp PTVT số 152/EIBHCM-TDCN/TC/15 và đã được phòng công chứng số 1, TP HCM chứng nhận số 003846, quyền số 02/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 10/02/2015 và đã đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung Tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại TP.HCM ngày 11/02/2015.

2/ Theo HĐTD số: 2000-LAV-201501646 ngày 23/04/2015; Trị giá tài sản thế chấp: 1.336.000.000 đồng

Ngày 23/04/2015, anh Bùi Thế D ký với Eximbank-CNTPHCM Hợp đồng tín dụng số 2000-LAV-201501646 để vay số tiền 1.000.000.000 đ (Bằng chữ: Một tỷ đồng). Thời hạn vay 60 tháng. Mục đích sử dụng vốn vay: Thanh toán tiền mua Hyundai County. Lãi suất: 10%/năm tính trên dư nợ giảm dần. Lãi suất này được cố định trong thời gian 01 năm kể từ ngày HĐTD có hiệu lực. Sau một năm lãi suất cho vay bằng lãi suất tiết kiệm 13 tháng (Lãi cuối kỳ, không tính lãi suất dự thưởng, lãi suất bậc thang) + 4%/năm theo theo biểu lãi suất tiết kiệm công bố của Eximbank tại thời điểm thay đổi. Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất cho vay. Phạt vi phạm do chậm trả lãi như sau:

$$\text{Số tiền phạt vi phạm} = \frac{\text{Số tiền lãi chậm trả} \times \text{lãi suất phạt (150\% lãi suất cho vay trong hạn (lãi suất năm))} \times \text{số ngày chậm trả lãi}}{360}$$

Thực hiện hợp đồng trên, Eximbank-CN.HCM đã giải ngân cho anh Bùi Thế D số tiền 1.000.000.000 đồng theo 01 khế ước nhận nợ:

Kiểm Khế ước nội bộ số 2000-LDS- 201506138 ngày 23/04/2015.

Thời hạn vay 60 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên (ngày 23/04/2015). Lịch trả nợ gốc: hàng tháng vào ngày 29 với số tiền 16.670.000 đồng. Lịch trả lãi vào ngày 29 hàng tháng.

Tài sản đảm bảo: Thẻ chấp xe Hyundai County biển số đăng ký 66B - 003.65 do cá nhân anh Bùi Thế D làm chủ sở hữu. (theo Giấy chứng nhận đăng ký ô tô số 002667 do Công An Tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 20/04/2015) theo hợp đồng thế chấp PTVT số 327/EIBHCM-TDCN/TC/15 đã được phòng công chứng số 1, TP HCM chứng nhận số 009662, quyền số 04/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 23/04/2015 và đã đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung Tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại TP.HCM ngày 23/04/2015.

3/ Theo HĐTD số: 2000-LAV-201502944 ngày 10/07/2015; Trị giá tài sản thế chấp: 1.750.000.000 đồng.

Ngày 10/07/2015, anh Bùi Thế D ký với Eximbank-CNTPHCM Hợp đồng tín dụng số 2000-LAV-201502944 để vay số tiền 1.300.000.000 đ (Bằng chữ: Một tỷ ba trăm triệu đồng). Thời hạn vay 60 tháng. Mục đích sử dụng vốn vay: Thanh toán tiền mua xe ô tô Heaco. Lãi suất: 10%/năm tính Lãi suất này được cố định trong thời gian 01 năm kể từ ngày HĐTD có hiệu lực. Sau một năm lãi suất cho vay bằng lãi suất tiết kiệm 13 tháng (Lãi cuối kỳ, không tính lãi suất dự thưởng, lãi suất bậc thang) + 4%/năm theo theo biểu lãi suất tiết kiệm công bố của Eximbank tại thời điểm thay đổi. Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất cho vay. Phạt vi phạm do chậm trả lãi như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Số tiền} \\ \text{phạt} \\ \text{vi phạm} \end{array} = \frac{\text{Số tiền lãi chậm trả x lãi suất phạt (150\% lãi suất cho vay trong hạn (lãi suất năm)) x số ngày chậm trả lãi}}{360}$$

Thực hiện hợp đồng trên, Eximbank-CN.HCM đã giải ngân cho anh Bùi Thế D số tiền 1.300.000.000 đồng theo 01 kế ước nhận nợ:

Kiểm Kế ước nội bộ số 2000-LDS- 2015010549 ngày 10/07/2015.

Thời hạn vay 60 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên (ngày 10/07/2015). Lịch trả nợ gốc hàng tháng vào ngày 15 với số tiền 21.670.000 đồng. Lịch trả lãi vào ngày 15 hàng tháng.

Tài sản đảm bảo: Thẻ chấp xe Heaco biển số đăng ký 66B - 006.23 do cá nhân anh Bùi Thế D làm chủ sở hữu. (theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005742 do Công An Tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 08/07/2015) theo hợp đồng thế chấp PTVT số 660/EIBHCM-TDCN/TC/15 đã được phòng công chứng số 1, TP HCM chứng nhận số 017147, quyền số 07/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 10/07/2015 đã đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung Tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại TP.HCM ngày 10/07/2015.

4/ Theo HĐTD số: 2000-LAV-201505354 ngày 28/11/2015; Trị giá tài sản thế chấp: 1.520.000.000 đồng

Ngày 28/11/2015, anh Bùi Thế D ký với Eximbank-CNTPHCM Hợp đồng tín dụng số 2000-LAV-201505354 để vay số tiền 1.100.000.000 đ (Bằng chữ: Một tỷ một trăm triệu đồng). Thời hạn vay 60 tháng. Mục đích sử dụng vốn vay: Thanh toán tiền mua xe Samco. Lãi suất: 10%/năm tính Lãi suất này được cố định trong thời gian 01 năm kể từ ngày HĐTD có hiệu lực. Sau một năm lãi suất cho vay bằng lãi suất tiết kiệm 13 tháng (Lãi suất cuối kỳ, không tính lãi suất dự thưởng, lãi suất bậc thang) + 4%/năm theo theo biểu lãi suất tiết kiệm công bố của Eximbank tại thời điểm thay đổi. Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất cho vay. Phạt vi phạm do chậm trả lãi như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Số tiền} \\ \text{phạt} \\ \text{vi phạm} \end{array} = \frac{\text{Số tiền lãi chậm trả x lãi suất phạt (150\% lãi suất cho vay trong hạn (lãi suất năm)) x số ngày chậm trả lãi}}{360}$$

Thực hiện hợp đồng trên, Eximbank-CN.HCM đã giải ngân cho anh Bùi Thế D số tiền 1.100.000.000 đồng theo 01 khế ước nhận nợ:

Kiểm Khế ước nội bộ số 2000-LDS- 201518592 ngày 28/11/2015.

Thời hạn vay 60 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên (ngày 28/11/2015). Lịch trả nợ gốc hàng tháng vào ngày 10 với số tiền 18.335.000 đồng. Lịch trả lãi vào ngày 10 hàng tháng.

Tài sản đảm bảo: Thế chấp xe Samco biển số đăng ký 66B - 008.13 do cá nhân anh Bùi Thế D làm chủ sở hữu. (theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 004393 do Công An Tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 27/11/2015) theo hợp đồng thế chấp PTVT số 1256/EIBHCM-TDCN/TC/15 đã được phòng công chứng số 1, TP HCM chứng nhận số 030545, quyền số 11/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 28/11/2015 và đã đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung Tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại TP.HCM ngày 28/11/2015.

5/ Theo HĐTD số: 2000-LAV-201600307 ngày 28/01/2016; Trị giá tài sản thế chấp: 1.520.000.000 đồng.

Ngày 28/01/2016, anh Bùi Thế D ký với Eximbank-CNTPHCM Hợp đồng tín dụng số 2000-LAV-201600307 để vay số tiền 1.100.000.000 đ (Bằng chữ: Một tỷ một trăm triệu đồng). Thời hạn vay 60 tháng. Mục đích sử dụng vốn vay: Thanh toán tiền mua xe Samco. Lãi suất: 10%/năm tính Lãi suất này được cố định trong thời gian 01 năm kể từ ngày HĐTD có hiệu lực. Sau một năm lãi

suất cho vay bằng lãi suất tiết kiệm 13 tháng (Lãi suất cuối kỳ, không tính lãi suất dự thưởng, lãi suất bậc thang) + 4%/năm theo theo biểu lãi suất tiết kiệm công bố của Eximbank tại thời điểm thay đổi. Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất cho vay. Phạt vi phạm do chậm trả lãi như sau:

$$\text{Số tiền phạt vi phạm} = \frac{\text{Số tiền lãi chậm trả} \times \text{lãi suất phạt (150\% lãi suất cho vay trong hạn (lãi suất năm))} \times \text{số ngày chậm trả lãi}}{360}$$

Thực hiện hợp đồng trên, Eximbank-CN.HCM đã giải ngân cho anh Bùi Thế D số tiền 1.100.000.000 đồng theo 01 khế ước nhận nợ:

Kiểm Khế ước nội bộ số 2000-LDS- 201501446 ngày 29/01/2016.

Thời hạn vay 60 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên (ngày 29/01/2016). Lịch trả nợ gốc: hàng tháng vào ngày 22 với số tiền 18.335.000 đồng. Lịch trả lãi vào ngày 22 hàng tháng.

Tài sản đảm bảo: Thế chấp xe Samco biển số đăng ký 66B - 008.20 do cá nhân Ông Bùi Thế D làm chủ sở hữu. (theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005072 do Công An Tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 28/01/2016) theo hợp đồng thế chấp PTVT số 87/EIBHCM-TDCN/TC/16 đã được phòng công chứng số 1, TP HCM chứng nhận số 002453, quyền số 01/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 29/01/2016 và đã đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung Tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại TP.HCM ngày 29/01/2016.

Sau khi nhận tiền vay, anh Bùi Thế D không thanh toán đầy đủ nợ gốc và lãi như thỏa thuận đã ký.

Tạm tính đến ngày 08/3/2018, anh Bùi Thế D còn nợ tại Eximbank theo Hợp đồng tín dụng số 2000-LAV-201500638; 2000-LAV-201501646; 2000-LAV-201502944; 2000-LAV-201505354 ; 2000-LAV-201600307 như sau:

- Tổng nợ gốc 05 hợp đồng: 2.981.910.000 đồng
- Lãi tiền vay 05 hợp đồng: 144.951.281 đồng
- Tổng tài sản thế chấp là 5.700.000.000 đồng đến thời điểm hiện tại đã tất toán còn nợ gốc là 2.981.910.000, lãi là 144.951.281 đồng. Tổng nợ gốc và lãi là 3.126,861,281 đồng (*Bằng chữ: Ba tỷ một trăm hai mươi sáu triệu tám trăm sáu mươi một nghìn hai trăm tám mươi một đồng*).

Tuy Eximbank đã tạo điều kiện trả nợ nhưng anh Bùi Thế D không có thiện chí trả nợ dẫn tới tình trạng nợ quá hạn. Eximbank đã nhiều lần liên hệ làm việc, gửi văn bản yêu cầu thanh toán nhưng anh Bùi Thế D vẫn tiếp tục không

thanh toán cho Eximbank, như vậy anh Bùi Thế D đã vi phạm cam kết trả nợ trong Hợp đồng tín dụng. Eximbank yêu cầu anh Bùi Thế D và chị Bùi Kim T liên đới thanh toán cho Eximbank toàn bộ nợ gốc và nợ lãi tạm tính từ ngày 10/10/2017 đến ngày 26/6/2020 (bao gồm lãi trong hạn, lãi quá hạn và lãi phạt) của 5 Hợp đồng tín dụng số 2000-LAV-201500638; 2000-LAV-201501646; 2000-LAV-201502944; 2000-LAV-201505354; 2000-LAV-201600307 tổng là: 4.450.782.500 đồng (*trong đó, nợ gốc là 2.981.910.000 đồng và lãi là 1.468.872.500 đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 26/6/2020 cho đến khi thi hành án xong, anh Bùi Thế D và chị Bùi Kim T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn và lãi phạt theo quy định tại các Hợp đồng tín dụng đã ký tương ứng với thời gian chưa thi hành án. Trường hợp anh D và chị T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ, thì Eximbank có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý toàn bộ tài sản thế chấp là quyền sở hữu 05 chiếc xe gồm: Xe Ford Transit biển số: 66B - 006.28; Xe Hyundai County biển số: 66B - 003.65; Xe Heaco Universe biển số: 66B - 006.23; Xe samco Felix biển số: 66B - 008.13; Xe Ford Transit biển số: 66B - 008.20 do cá nhân anh Bùi Thế D làm chủ sở hữu để trả nợ Eximbank. Còn việc mua bán giữa anh T, anh D, chị M, anh H2 Ngân hàng TMCP X hoàn toàn không biết.

Bị đơn anh Bùi Thế D trình bày:

Anh thừa nhận có thể chấp cho Ngân hàng TMCP X 05 chiếc xe theo các hợp đồng tín dụng số tiền 2.981.910.000 đồng và thế chấp 05 chiếc xe. Vào khoảng tháng 6/2015 anh có vay của chị Nguyễn Thị Tuyết M và anh Võ Hồng H2 số tiền là 1.300.000.000 đồng (Một tỷ ba trăm triệu đồng) để mua xe kinh doanh, trong suốt thời gian từ năm 2015 đến năm 2016 anh đều đóng lãi cho chị M anh H2 và Ngân hàng đúng hạn đến tháng 11/2016 anh có ý định chia cổ phần với anh Ngô Văn T, trong thời gian thương lượng thì anh T đã gặp chị M và anh H2 mua lại số tài sản anh thế chấp cho Ngân hàng và hai bên đã chấp nhận bán cho anh T và anh T có làm giấy cam kết sẽ trả lãi cho Ngân hàng TMCP X hàng tháng, anh T có đóng lãi được một thời gian đến tháng 10/2017 anh T không đóng lãi nữa. Nay anh T không thực hiện đúng như hợp đồng thì anh yêu cầu anh T trả lại 05 chiếc xe: Xe Ford Transit biển số 66B - 006.28; Xe Hyundai County biển số 66B - 003.65; Xe Heaco Universe biển số 66B - 006.23; Xe samco Felix biển số 66B - 008.13; Xe Ford Transit biển số 66B -

008.20 do anh Bùi Thế D đứng tên chủ sở hữu để trả nợ cho Ngân hàng TMCP X cho anh và anh đồng ý trả lại số tiền mà anh T trả cho chị M và anh H2.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Võ Hồng H2 và chị Nguyễn Thị Tuyết M trình bày:

Trước đây anh và vợ là chị Nguyễn Thị Tuyết M có cho anh D vay 1.700.000.000 đồng (Một tỷ bảy trăm triệu đồng) để mua xe nên anh và chị M có kêu anh D làm hợp đồng mua bán để làm tin, sau đó khi anh D chuyển nhượng xe cho anh T và anh D đã trả đủ tiền cho anh và chị M, nay trong vụ kiện này anh không còn liên quan đến anh D và anh T và anh cũng không có yêu cầu gì khác trong vụ kiện này.

Chị Bùi Kim T là vợ anh Bùi Thế D trình bày: Thống nhất với ý kiến trình bày của anh D.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngô Văn T có người đại diện theo ủy quyền là anh Nguyễn Quốc V vắng mặt tại các phiên hòa giải, phiên tòa và không có văn bản trình bày ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 trong quá trình giải quyết vụ án.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Riêng chị T và anh Vũ được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do tại các phiên họp và hòa giải, xét xử là chưa chấp hành nghiêm quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Xét thấy việc yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến tranh luận của luật sư, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ vào nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật đang tranh chấp giữa các bên là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn có địa chỉ cư trú tại thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về tố tụng: Anh Bùi Thế D, chị Bùi Kim T và anh Ngô Văn T có người đại diện theo ủy quyền là anh Nguyễn Quốc V đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do; chị Nguyễn Thị Tuyết M và anh Võ Hồng H2 có đơn xin vắng mặt. Do đó, căn cứ vào Điều 227 Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[4] Về nội dung:

[4.1] Xét các Hợp đồng tín dụng số 2000-LAV-201500638 ngày 10/02/2015; số 2000-LAV-201501646 ngày 23/4/2015, số 2000-LAV-201502944 ngày 10/7/2015; số 2000-LAV-201505354 ngày 28/11/2015 và số 2000-LAV-201600307 ngày 28/01/2016 giữa Eximbank với anh Bùi Thế D và chị Bùi Kim T được lập thành văn bản, việc ký kết giữa hai bên là hoàn toàn tự nguyện, tuân thủ các quy định của pháp luật khi giao kết hợp đồng nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên.

[4.2] Xét các Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 152/EIBHCM-TDCN/TC/15 ngày 10/02/2015, số 327/EIBHCM-TDCN/TC/15 ngày 23/4/2015, số 660/EIBHCM-TDCN/TC/15 ngày 10/7/2015, số 1256/EIBHCM-TDCN/TC/15 ngày 28/11/2015, số 87/EIBHCM-TDCN/TC/16 ngày 29/01/2016 đã được lập theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định, các bên hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hay ép buộc, tài sản thế chấp do anh Bùi Thế D đứng tên quyền sở hữu và không có ai tranh chấp; Các bên không có phản đối hay có ý kiến gì khác; Các điều khoản trong hợp đồng phù hợp quy định của pháp luật. Do đó, có hiệu lực thi hành đối với các bên giao kết. Theo đó, tài sản thế chấp là 05 chiếc xe do anh Bùi Thế D đứng tên chủ sở hữu gồm: Xe Ford Transit biển số: 66B - 006.28; Xe Hyundai County biển số: 66B - 003.65; Xe Heaco Universe biển số: 66B - 006.23; Xe samco Felix biển số: 66B - 008.13; Xe Ford Transit biển số: 66B - 008.20. Việc đăng ký giao dịch bảo đảm là tự nguyện và

thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, do đó làm phát sinh trách nhiệm pháp lý của bên có nghĩa vụ.

[4.3] Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bên phía nguyên đơn cho rằng anh D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ số tiền nợ gốc là 2.981.910.000 và nghĩa vụ trả lãi từ ngày 10/10/2017 đến nay. Về phía anh D thừa nhận có ký kết với Eximbank các hợp đồng như đã nêu trên, thống nhất số tiền nợ gốc còn nợ và vi phạm nghĩa vụ trả nợ lãi cho Ngân hàng kể từ ngày 10/10/2017. Bên cạnh đó, anh D cho rằng trước đây anh có thỏa thuận bán cho anh T 05 chiếc xe là tài sản đang thế chấp cho Eximbank, và anh T có trách nhiệm phải trả lãi vay Ngân hàng hàng tháng thay cho anh D, nhưng thực hiện cam kết được một thời gian thì anh T ngưng, không tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng; Xét thấy về vấn đề này là thỏa thuận riêng giữa anh D và anh T, Ngân hàng không biết về việc thỏa thuận trả nợ thay giữa hai bên. Như vậy, việc Eximbank yêu cầu anh D thanh toán số tiền nợ vay gốc 2.981.910.000 đồng và lãi tạm tính từ ngày 10/10/2017 đến ngày 26/6/2020 số tiền 1.468.872.500 đồng là có cơ sở để chấp nhận.

[4.4] Về việc Ngân hàng yêu cầu chị Bùi Kim T là vợ anh D có trách nhiệm liên đới cùng anh D trả số tiền nợ vay. Hội đồng xét xử xét thấy việc vay vốn của anh D tại Ngân hàng Eximbank là trong thời kỳ hôn nhân, sử dụng vào mục đích kinh doanh nhằm tăng khối tài sản chung của gia đình, hơn nữa chị T đều có ký vào các Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải để đảm bảo số tiền nợ vay của anh D tại các hợp đồng tín dụng mà anh D đã ký kết với Eximbank. Như vậy, căn cứ vào Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận chị Bùi Kim T có trách nhiệm liên đới cùng anh D trả nợ vay cho Ngân hàng.

[4.5] Căn cứ theo các hợp đồng thế chấp giữa anh D và chị T với Ngân hàng, trường hợp anh D và chị T không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự xử lý toàn bộ tài sản thế chấp là Quyền sở hữu đối với: Xe Ford Transit biển số 66B - 006.28; Xe Hyundai County biển số 66B - 003.65; Xe Heaco Universe biển số 66B - 006.23; Xe samco Felix biển số 66B - 008.13; Xe Ford Transit biển số 66B - 008.20 do cá nhân anh Bùi Thế D đứng tên chủ sở hữu để đảm bảo thi hành số tiền nợ vay của Ngân hàng.

[4.6] Tại các phiên hòa giải trước đây, anh D yêu cầu anh T phải trả cho anh 05 chiếc xe trên để anh trả nợ vay cho Ngân hàng, còn đối với số tiền nợ vay của anh H2 và chị M mà anh T đã trả thay cho anh D thì anh D sẽ thanh toán lại cho anh T. Mặc dù có trình bày về việc yêu cầu anh T trả 05 chiếc xe nhưng từ trước đến nay anh D không có đơn yêu cầu khởi kiện nộp cho Tòa án

nên Hội đồng xét xử không xem xét. Về phía anh T từ trước đến không có văn bản trình bày ý kiến cũng như không có đơn yêu cầu khởi kiện đối với số tiền anh đã trả nợ vay thay cho anh D, do đó Hội đồng xét xử không xem xét. Sau này, nếu anh T và anh D không thỏa thuận được thì anh T có quyền yêu cầu thì khởi kiện thành vụ kiện khác. Hiện nay anh T đang quản lý sử dụng 05 chiếc xe của anh D đứng tên quyền sở hữu và đã thế chấp cho Eximbank thì từ trước đến nay anh T không có ý kiến, hay yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử căn cứ vào nội dung khởi kiện và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án giải quyết theo quy định của pháp luật đối với 05 chiếc xe trên.

[5] Xét thấy tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười đề nghị chấp nhận theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở như đã phân tích trên.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên anh Bùi Thế D và chị Bùi Kim T phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 112.451.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 và Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 299, Điều 319, Điều 323, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2011;

Căn cứ Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần X.

Buộc anh Bùi Thế D và chị Bùi Kim T liên đới trả cho Thương mại cổ phần X tổng dư nợ gốc và lãi tạm tính từ ngày 10/10/2017 đến ngày 26/6/2020 là 4.450.782.500 đồng. Trong đó, nợ gốc là 2.981.910.000 đồng và lãi là 1.468.872.500 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 26/6/2020, anh Bùi Thế D và chị Bùi Kim T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh

toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng số 2000-LAV-201500638 ngày 10/02/2015; số 2000-LAV-201501646 ngày 23/4/2015, số 2000-LAV-201502944 ngày 10/7/2015; số 2000-LAV-201505354 ngày 28/11/2015 và số 2000-LAV-201600307 ngày 28/01/2016 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, trường hợp anh D và chị T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần X có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo đối với Xe Ford Transit biển số 66B - 006.28; Xe Hyundai County biển số 66B - 003.65; Xe Heaco Universe biển số 66B - 006.23; Xe samco Felix biển số 66B - 008.13; Xe Ford Transit biển số 66B - 008.20 do anh Bùi Thế D đứng tên chủ sở hữu, hiện anh T đang sử dụng.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Bùi Thế D và chị Bùi Kim T có trách nhiệm liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 112.451.000 đồng (một trăm mười hai triệu, bốn trăm năm mươi một nghìn). Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần X số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 46.103.000 đồng theo Biên lai thu số 01708 ngày 06/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn này được tính từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tháp Mười;
- Chi cục THADS huyện Tháp Mười;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ (ML).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Tuấn